

V/v công bố công suất huy động
nguồn ĐMTMN từ ngày 18/08/2025 đến
ngày 24/08/2025.

Kính gửi: Các Đội Quản lý điện.

Căn cứ công văn số 7721/EVNSPC-KT ngày 11/08/2025 của Tổng công ty Điện lực miền Nam về việc: “công bố công suất huy động nguồn ĐMTMN từ ngày 18/08/2025 đến ngày 24/08/2025”.

Căn cứ văn bản số 384/PCĐN-KD+KT ngày 10/07/2025 của Công ty về việc: “phân bổ mức công suất huy động nguồn điện mặt trời mái nhà cho các Đội Quản lý điện trực thuộc”.

Công ty yêu cầu các Đội Quản lý điện thực hiện các công việc sau:

1. Linh hoạt thực hiện huy động công suất ĐMTMN theo công bố công suất huy động của nguồn ĐMTMN tránh quá tải lưới điện của NSMO như **Phụ lục 1 đính kèm**. Thực hiện giám sát việc thi hành công suất phát các nguồn ĐMTMN; không được vượt tổng công suất phát đã được phân bổ của đơn vị. Đội Quản lý điện vi phạm vượt phân bổ huy động công suất ĐMTMN 3 lần/năm sẽ bị xem xét trách nhiệm.

2. Sử dụng các công cụ hiện có (MDAS, ...) để thực hiện giám sát, ghi nhận, tổng hợp số liệu các nguồn ĐMTMN trong địa bàn đơn vị quản lý không tuân thủ giảm công suất theo lệnh điều độ HTĐ và có văn bản báo cáo về Công ty.

3. Sử dụng công cụ Phân bổ công suất trên <https://mdas.evnspec.vn/#> để hỗ trợ công tác.

4. Chế độ báo cáo: Giao nhiệm vụ Phòng Điều độ tổng hợp số liệu, báo cáo kết quả thực hiện của Công ty về EVNSPC, Lãnh đạo Công ty trước 07 giờ 00 hàng ngày.

Các Đội Quản lý điện căn cứ kết quả huy động công suất ĐMTMN **tuần W-1** theo công bố công suất huy động của nguồn ĐMTMN tránh quá tải lưới điện của Tổng công ty Điện lực miền Nam theo **Phụ lục 2 đính kèm** để linh hoạt thực hiện huy động theo phân bổ trong các ngày từ ngày 18/08/2025 đến ngày 24/08/2025.

Yêu cầu các đơn vị thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc (báo cáo);
- PGĐ - Đỗ Văn Dương (phối hợp chỉ đạo);
- Văn Phòng Công ty (công bố trên Website);
- Phòng Kỹ thuật;
- Phòng Kinh doanh;
- Phòng Tổ chức Nhân sự;
- Xí nghiệp Lưới điện cao thế Đồng Nai;
- Lưu: VT, ĐĐ.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Đỗ Hữu Hoàng

Phụ lục 1: Bảng phân bổ công suất huy động tối đa nguồn điện mặt trời mái nhà tuần W.

| Công suất huy động (MW) ngày, giờ: | | | | | | | | |
|-------------------------------------------|-----------------|-------------------------------|-----------------|-----------------|-----------------|------------------|-----------------|-------|
| Thứ | Thứ hai | Thứ ba | Thứ tư | Thứ năm | Thứ sáu | Thứ bảy | Chủ nhật | |
| Ngày | 18/08/2025 | 19/08/2025 | 20/08/2025 | 21/08/2025 | 22/08/2025 | 23/08/2025 | 24/08/2025 | |
| Khung giờ | 9:30 - 13:30 | 9:30 - 13:30 | 9:30 - 13:30 | 9:30 - 13:30 | 9:30 - 13:30 | 10:00 - 13:30 | 9:00 - 13:00 | |
| STT | ĐỘI QLĐ | CÔNG SUẤT PHÂN BỔ (MW) | | | | | | |
| 1 | Trần Biên | 3,98 | 3,98 | 3,98 | 3,98 | 3,98 | 4,18 | 3,69 |
| 2 | Dầu Giây | 2,70 | 2,70 | 2,70 | 2,70 | 2,70 | 2,83 | 2,50 |
| 3 | Trị An | 16,36 | 16,36 | 16,36 | 16,36 | 16,36 | 17,16 | 15,16 |
| 4 | Long Khánh | 9,25 | 9,25 | 9,25 | 9,25 | 9,25 | 9,71 | 8,58 |
| 5 | Xuân Lộc | 43,76 | 43,76 | 43,76 | 43,76 | 43,76 | 45,89 | 40,55 |
| 6 | Định Quán | 32,26 | 32,26 | 32,26 | 32,26 | 32,26 | 33,84 | 29,90 |
| 7 | Long Thành | 33,15 | 33,15 | 33,15 | 33,15 | 33,15 | 34,76 | 30,72 |
| 8 | Nhon Trạch | 18,00 | 18,00 | 18,00 | 18,00 | 18,00 | 18,88 | 16,68 |
| 9 | Cẩm Mỹ | 10,14 | 10,14 | 10,14 | 10,14 | 10,14 | 10,63 | 9,40 |
| 10 | Trảng Bom | 21,12 | 21,12 | 21,12 | 21,12 | 21,12 | 22,15 | 19,57 |
| 11 | Long Bình | 30,86 | 30,86 | 30,86 | 30,86 | 30,86 | 32,37 | 28,60 |
| 12 | Đồng Xoài | 26,39 | 26,39 | 26,39 | 26,39 | 26,39 | 27,68 | 24,46 |
| 13 | Phước Long | 11,16 | 11,16 | 11,16 | 11,16 | 11,16 | 11,70 | 10,34 |
| 14 | Bù Đăng | 16,09 | 16,09 | 16,09 | 16,09 | 16,09 | 16,87 | 14,91 |
| 15 | Phú Riềng | 8,01 | 8,01 | 8,01 | 8,01 | 8,01 | 8,40 | 7,43 |

| | | | | | | | | |
|--------------------|------------|---------------|---------------|---------------|---------------|---------------|---------------|---------------|
| 16 | Chon Thành | 15,88 | 15,88 | 15,88 | 15,88 | 15,88 | 16,65 | 14,71 |
| 17 | Bình Long | 5,39 | 5,39 | 5,39 | 5,39 | 5,39 | 5,65 | 4,99 |
| 18 | Lộc Ninh | 25,92 | 25,92 | 25,92 | 25,92 | 25,92 | 27,18 | 24,02 |
| 19 | Bù Đốp | 20,57 | 20,57 | 20,57 | 20,57 | 20,57 | 21,57 | 19,06 |
| 20 | Đông Phú | 30,51 | 30,51 | 30,51 | 30,51 | 30,51 | 31,99 | 28,27 |
| 21 | Bù Gia Mập | 3,80 | 3,80 | 3,80 | 3,80 | 3,80 | 3,98 | 3,52 |
| 22 | Hớn Quản | 16,59 | 16,59 | 16,59 | 16,59 | 16,59 | 17,40 | 15,38 |
| PC Đồng Nai | | 402,48 | 402,48 | 402,48 | 402,48 | 402,48 | 428,95 | 373,01 |

Phụ lục 2: Kết quả huy động nguồn điện mặt trời mái nhà tuần W-1:

| STT | ĐỘI QLĐ | Ngày | 11/08/25 | 12/08/25 | 13/08/25 | 14/08/25 | 15/08/25 | 16/08/25 | 17/08/25 |
|-----|------------|-------------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|
| 1 | TRẦN BIÊN | P-Phân bổ | 3,79 | 3,79 | 3,79 | 3,79 | 3,79 | 2,33 | 3,40 |
| | | P-Thực hiện | 0,91 | 0,75 | 0,78 | 0,62 | 0,45 | 0,30 | 0,92 |
| | | Kết quả | ĐẠT | ĐẠT | ĐẠT | ĐẠT | ĐẠT | ĐẠT | ĐẠT |
| 2 | DẦU GIÂY | P-Phân bổ | 2,57 | 2,57 | 2,57 | 2,57 | 2,57 | 1,58 | 2,31 |
| | | P-Thực hiện | 2,38 | 2,55 | 2,56 | 2,41 | 2,00 | 0,44 | 2,45 |
| | | Kết quả | ĐẠT | ĐẠT | ĐẠT | ĐẠT | ĐẠT | ĐẠT | KHÔNG ĐẠT |
| 3 | TRỊ AN | P-Phân bổ | 15,56 | 15,56 | 15,56 | 15,56 | 15,56 | 9,58 | 13,97 |
| | | P-Thực hiện | 19,94 | 22,45 | 19,96 | 21,28 | 20,69 | 11,34 | 21,42 |
| | | Kết quả | KHÔNG ĐẠT | KHÔNG ĐẠT | KHÔNG ĐẠT | KHÔNG ĐẠT | KHÔNG ĐẠT | KHÔNG ĐẠT | KHÔNG ĐẠT |
| 4 | LONG KHÁNH | P-Phân bổ | 8,80 | 8,80 | 8,80 | 8,80 | 8,80 | 5,42 | 7,90 |
| | | P-Thực hiện | 9,21 | 9,84 | 9,25 | 9,88 | 7,74 | 1,85 | 8,78 |
| | | Kết quả | KHÔNG ĐẠT | KHÔNG ĐẠT | KHÔNG ĐẠT | KHÔNG ĐẠT | ĐẠT | ĐẠT | KHÔNG ĐẠT |
| 5 | XUÂN LỘC | P-Phân bổ | 41,62 | 41,62 | 41,62 | 41,62 | 41,62 | 25,61 | 37,35 |
| | | P-Thực hiện | 56,05 | 69,69 | 56,73 | 65,94 | 47,64 | 22,93 | 50,29 |
| | | Kết quả | KHÔNG ĐẠT | KHÔNG ĐẠT | KHÔNG ĐẠT | KHÔNG ĐẠT | KHÔNG ĐẠT | ĐẠT | KHÔNG ĐẠT |

| | | | | | | | | | |
|----|------------|-------------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|
| 6 | ĐÌNH QUÁN | P-Phân bổ | 30,69 | 30,69 | 30,69 | 30,69 | 30,69 | 18,89 | 27,54 |
| | | P-Thực hiện | 45,27 | 41,62 | 39,47 | 37,46 | 33,83 | 35,64 | 38,51 |
| | | Kết quả | KHÔNG ĐẠT | KHÔNG ĐẠT | KHÔNG ĐẠT | KHÔNG ĐẠT | KHÔNG ĐẠT | KHÔNG ĐẠT | KHÔNG ĐẠT |
| 7 | LONG THÀNH | P-Phân bổ | 31,53 | 31,53 | 31,53 | 31,53 | 31,53 | 19,40 | 28,30 |
| | | P-Thực hiện | 37,88 | 35,71 | 43,50 | 35,54 | 36,54 | 19,94 | 42,53 |
| | | Kết quả | KHÔNG ĐẠT | KHÔNG ĐẠT | KHÔNG ĐẠT | KHÔNG ĐẠT | KHÔNG ĐẠT | KHÔNG ĐẠT | KHÔNG ĐẠT |
| 8 | NHƠN TRẠCH | P-Phân bổ | 17,12 | 17,12 | 17,12 | 17,12 | 17,12 | 10,54 | 15,37 |
| | | P-Thực hiện | 23,43 | 19,35 | 23,29 | 20,18 | 16,70 | 24,04 | 15,80 |
| | | Kết quả | KHÔNG ĐẠT | KHÔNG ĐẠT | KHÔNG ĐẠT | KHÔNG ĐẠT | ĐẠT | KHÔNG ĐẠT | KHÔNG ĐẠT |
| 9 | CẨM MỸ | P-Phân bổ | 9,65 | 9,65 | 9,65 | 9,65 | 9,65 | 5,94 | 8,66 |
| | | P-Thực hiện | 17,45 | 13,34 | 14,54 | 12,84 | 11,34 | 7,42 | 13,78 |
| | | Kết quả | KHÔNG ĐẠT | KHÔNG ĐẠT | KHÔNG ĐẠT | KHÔNG ĐẠT | KHÔNG ĐẠT | KHÔNG ĐẠT | KHÔNG ĐẠT |
| 10 | TRĂNG BOM | P-Phân bổ | 20,09 | 20,09 | 20,09 | 20,09 | 20,09 | 12,36 | 18,03 |
| | | P-Thực hiện | 17,93 | 16,43 | 17,08 | 17,61 | 17,79 | 3,14 | 21,02 |
| | | Kết quả | ĐẠT | ĐẠT | ĐẠT | ĐẠT | ĐẠT | ĐẠT | KHÔNG ĐẠT |
| 11 | LONG BÌNH | P-Phân bổ | 29,36 | 29,36 | 29,36 | 29,36 | 29,36 | 18,07 | 26,35 |
| | | P-Thực hiện | 46,32 | 37,71 | 33,88 | 37,10 | 30,17 | 14,56 | 30,30 |

| | | | | | | | | | |
|----|------------|-------------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|
| | | Kết quả | KHÔNG ĐẠT | KHÔNG ĐẠT | KHÔNG ĐẠT | KHÔNG ĐẠT | KHÔNG ĐẠT | ĐẠT | KHÔNG ĐẠT |
| 12 | Đồng Xoài | P-Phân bổ | 25,11 | 25,11 | 25,11 | 25,11 | 25,11 | 15,45 | 22,53 |
| | | P-Thực hiện | 34,36 | 33,77 | 29,81 | 33,08 | 25,24 | 30,64 | 29,80 |
| | | Kết quả | KHÔNG ĐẠT | KHÔNG ĐẠT | KHÔNG ĐẠT | KHÔNG ĐẠT | KHÔNG ĐẠT | KHÔNG ĐẠT | KHÔNG ĐẠT |
| 13 | Phước Long | P-Phân bổ | 10,61 | 10,61 | 10,61 | 10,61 | 10,61 | 6,53 | 9,52 |
| | | P-Thực hiện | 13,04 | 14,25 | 11,12 | 13,11 | 12,04 | 11,16 | 9,26 |
| | | Kết quả | KHÔNG ĐẠT | KHÔNG ĐẠT | KHÔNG ĐẠT | KHÔNG ĐẠT | KHÔNG ĐẠT | KHÔNG ĐẠT | ĐẠT |
| 14 | Bù Đăng | P-Phân bổ | 15,30 | 15,30 | 15,30 | 15,30 | 15,30 | 9,42 | 13,73 |
| | | P-Thực hiện | 24,80 | 24,49 | 20,68 | 20,70 | 19,45 | 18,87 | 18,18 |
| | | Kết quả | KHÔNG ĐẠT | KHÔNG ĐẠT | KHÔNG ĐẠT | KHÔNG ĐẠT | KHÔNG ĐẠT | KHÔNG ĐẠT | KHÔNG ĐẠT |
| 15 | Phú Riềng | P-Phân bổ | 7,62 | 7,62 | 7,62 | 7,62 | 7,62 | 4,69 | 6,84 |
| | | P-Thực hiện | 12,42 | 10,60 | 11,45 | 11,49 | 10,45 | 5,58 | 10,35 |
| | | Kết quả | KHÔNG ĐẠT | KHÔNG ĐẠT | KHÔNG ĐẠT | KHÔNG ĐẠT | KHÔNG ĐẠT | KHÔNG ĐẠT | KHÔNG ĐẠT |
| 16 | Chơn Thành | P-Phân bổ | 15,10 | 15,10 | 15,10 | 15,10 | 15,10 | 9,29 | 13,55 |
| | | P-Thực hiện | 21,77 | 23,36 | 14,15 | 18,19 | 16,39 | 17,57 | 17,04 |
| | | Kết quả | KHÔNG ĐẠT | KHÔNG ĐẠT | ĐẠT | KHÔNG ĐẠT | KHÔNG ĐẠT | KHÔNG ĐẠT | KHÔNG ĐẠT |
| 17 | Bình Long | P-Phân bổ | 5,13 | 5,13 | 5,13 | 5,13 | 5,13 | 3,15 | 4,60 |

| | | | | | | | | | |
|----|------------|-------------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|
| | | P-Thực hiện | 6,52 | 7,72 | 5,25 | 5,12 | 4,17 | 4,84 | 4,29 |
| | | Kết quả | KHÔNG ĐẠT | KHÔNG ĐẠT | KHÔNG ĐẠT | ĐẠT | ĐẠT | KHÔNG ĐẠT | ĐẠT |
| 18 | Lộc Ninh | P-Phân bổ | 24,65 | 24,65 | 24,65 | 24,65 | 24,65 | 15,17 | 22,12 |
| | | P-Thực hiện | 43,62 | 37,32 | 30,67 | 42,43 | 29,39 | 28,38 | 26,71 |
| | | Kết quả | KHÔNG ĐẠT | KHÔNG ĐẠT | KHÔNG ĐẠT | KHÔNG ĐẠT | KHÔNG ĐẠT | KHÔNG ĐẠT | KHÔNG ĐẠT |
| 19 | Bù Đốp | P-Phân bổ | 19,56 | 19,56 | 19,56 | 19,56 | 19,56 | 12,04 | 17,56 |
| | | P-Thực hiện | 29,78 | 29,42 | 20,96 | 22,23 | 24,48 | 22,72 | 21,38 |
| | | Kết quả | KHÔNG ĐẠT | KHÔNG ĐẠT | KHÔNG ĐẠT | KHÔNG ĐẠT | KHÔNG ĐẠT | KHÔNG ĐẠT | KHÔNG ĐẠT |
| 20 | Đồng Phú | P-Phân bổ | 29,02 | 29,02 | 29,02 | 29,02 | 29,02 | 17,86 | 26,04 |
| | | P-Thực hiện | 48,38 | 51,69 | 41,53 | 45,27 | 42,14 | 44,44 | 36,65 |
| | | Kết quả | KHÔNG ĐẠT | KHÔNG ĐẠT | KHÔNG ĐẠT | KHÔNG ĐẠT | KHÔNG ĐẠT | KHÔNG ĐẠT | KHÔNG ĐẠT |
| 21 | Bù Gia Mập | P-Phân bổ | 3,61 | 3,61 | 3,61 | 3,61 | 3,61 | 2,22 | 3,24 |
| | | P-Thực hiện | 3,46 | 3,46 | 4,58 | 3,02 | 2,35 | 3,14 | 2,19 |
| | | Kết quả | ĐẠT | ĐẠT | KHÔNG ĐẠT | ĐẠT | ĐẠT | KHÔNG ĐẠT | ĐẠT |
| 22 | Hớn Quản | P-Phân bổ | 15,78 | 15,78 | 15,78 | 15,78 | 15,78 | 9,71 | 14,16 |
| | | P-Thực hiện | 26,81 | 22,76 | 18,88 | 14,55 | 13,16 | 22,80 | 15,12 |
| | | Kết quả | KHÔNG | KHÔNG | KHÔNG | ĐẠT | ĐẠT | KHÔNG | KHÔNG |

